



# CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN QUỐC TẾ International Auditing Company Limited

CÔNG TY TNHH MTV HOA TIÊU HÀNG HẢI KHU VỰC VIII  
(Thành lập tại nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2019



Thành viên hãng AGN International  
Kiểm toán | Thuế | Tư vấn

A member firm of AGN International  
Audit | Tax | Advisory

**MỤC LỤC**

	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	3
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	4 - 5
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	6
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	7
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	8 - 19





Số: 012102/2020/BCKT-iCPA

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi:** Chủ tịch và Ban Giám đốc  
Công ty TNHH Một thành viên Hoa tiêu Hàng hải Khu vực VIII

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty TNHH Một thành viên Hoa tiêu Hàng hải Khu vực VIII (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 21 tháng 01 năm 2020, từ trang 4 đến trang 19, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Nguyễn Như Phương  
Phó Tổng Giám đốc  
Chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số 2021-2018-072-01  
Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2020

Nguyễn Phương Liên  
Kiểm toán viên  
Chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số 4540-2018-072-01

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>9.613.107.831</b>	<b>8.257.849.707</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>5.720.648.712</b>	<b>6.200.089.169</b>
1. Tiền	111		2.720.648.712	3.200.089.169
2. Các khoản tương đương tiền	112		3.000.000.000	3.000.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>V.2</b>	<b>1.000.000.000</b>	<b>1.000.000.000</b>
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		1.000.000.000	1.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>2.606.804.701</b>	<b>577.490.036</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	2.553.100.592	519.113.804
2. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4a	53.704.109	58.376.232
<b>IV. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>285.654.418</b>	<b>480.270.502</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.5a	64.154.568	247.603.650
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.6a	221.499.850	232.666.852
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>17.069.975.653</b>	<b>16.384.317.119</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>3.000.000</b>	<b>3.000.000</b>
1. Phải thu dài hạn khác	216	V.4b	3.000.000	3.000.000
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>15.982.698.127</b>	<b>16.199.275.422</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	15.982.698.127	16.199.275.422
- Nguyên giá	222		22.729.016.129	21.783.332.593
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(6.746.318.002)	(5.584.057.171)
<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>7.200.000</b>	-
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		7.200.000	-
<b>IV. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>1.077.077.526</b>	<b>182.041.697</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.5b	1.077.077.526	182.041.697
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>26.683.083.484</b>	<b>24.642.166.826</b>

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)**  
**Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019**

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>4.397.083.484</b>	<b>3.691.538.457</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>4.397.083.484</b>	<b>3.691.538.457</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.7	374.003.000	32.000.000
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		50.474.288	26.589.747
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.6b	500.277.527	283.109.837
4. Phải trả người lao động	314		1.970.102.092	1.871.414.656
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		22.727.273	27.272.727
6. Phải trả ngắn hạn khác	319		5.010	5.010
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		1.479.494.294	1.451.146.480
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>22.286.000.000</b>	<b>20.950.628.369</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.9</b>	<b>22.286.000.000</b>	<b>20.950.628.369</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		22.286.000.000	20.860.244.081
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	90.384.288
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		-	-
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		-	-
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>26.683.083.484</b>	<b>24.642.166.826</b>



**Trần Thị Phương Thảo**  
 Người lập



**Trần Thị Phương Thảo**  
 Kế toán trưởng



**Nguyễn Hoài Anh**  
 Giám đốc

Khánh Hòa, ngày 21 tháng 01 năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		17.353.325.817	14.662.396.391
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	17.353.325.817	14.662.396.391
3. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	11.155.398.944	9.793.123.840
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		6.197.926.873	4.869.272.551
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	268.873.385	242.353.005
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.4	5.288.916.306	4.178.606.039
7. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		1.177.883.952	933.019.517
8. Thu nhập khác	31	VI.5	13.052.909	2.600.484
9. Chi phí khác	32		-	-
10. Lợi nhuận khác	40		13.052.909	2.600.484
11. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		1.190.936.861	935.620.001
12. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.6	250.425.281	178.974.667
13. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		940.511.580	756.645.334

Trần Thị Phương Thảo  
Người lập

Trần Thị Phương Thảo  
Kế toán trưởng

Nguyễn Hoài Anh  
Giám đốc


Khánh Hòa, ngày 21 tháng 01 năm 2020

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
 (Theo phương pháp gián tiếp)  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019


Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
1. Lợi nhuận kế toán trước thuế	01	1.190.936.861	935.620.001
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản:</b>			
Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	1.162.260.831	1.165.822.841
(Lãi)/Lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(268.873.385)	(242.353.005)
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	2.084.324.307	1.859.089.837
(Tăng)/Giảm các khoản phải thu	09	(2.019.599.719)	(1.289.942.520)
Tăng/(Giảm) các khoản phải trả	11	628.316.995	(269.969.886)
(Tăng)/Giảm chi phí trả trước	12	(711.586.747)	18.246.839
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(201.545.063)	(181.959.597)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	261.000.000	-
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17	(1.159.087.617)	(1.081.429.691)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>(1.118.177.844)</b>	<b>(945.965.018)</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	(952.883.536)	-
2. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	270.325.441	242.353.005
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(682.558.095)</b>	<b>242.353.005</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu và nhận vốn góp của CSH	31	1.321.295.482	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>1.321.295.482</b>	<b>-</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>	<b>(479.440.457)</b>	<b>(703.612.013)</b>
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	6.200.089.169	6.903.701.182
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>5.720.648.712</b>	<b>6.200.089.169</b>

  
 Trần Thị Phương Thảo  
 Người lập

  
 Trần Thị Phương Thảo  
 Kế toán trưởng



  
 Nguyễn Hoài Anh  
 Giám đốc  
 Khánh Hòa, ngày 21 tháng 01 năm 2020